

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 21- 6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Viết Toàn;

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Lễ, Hiệu trưởng Trường PTTH L, thành phố P;

Ông Nguyễn Đình Tùng, Hiệu trưởng Trường liên cấp S, thành phố P;

Ông Võ Hoàng, Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Minh Chiến – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/TLST-HS ngày 8 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2019/QĐXX-HS ngày 3 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên thường gọi: B) sinh ngày 18 tháng 11 năm 1984 tại thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nơi đăng ký thường trú: 59a Q, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi sinh sống: 02B D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị Thanh T2 (đã chết); có vợ là bà Nguyễn Thị Thùy T3 và 01 con là cháu Nguyễn Văn T4 sinh năm 2005; tiền án: Không, tiền sự: 01 lần; nhân thân: Ngày 19-8-2017, thực hiện hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 5 tháng 3 năm 2018, bị Công an thành phố P xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 20 tháng 8 năm 2018, sau đó chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị P, Luật sư Văn phòng luật sư Trương Thị P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai bào chữa cho Nguyễn Văn T (Có mặt).

- Bị hại: Anh Lại Đức C; sinh năm: 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 496a đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Chị Cao Nguyễn Tường V, sinh năm 1983; địa chỉ: 121/5 đường L, tổ 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

+ Ông Lại Đức L; sinh năm: 1952; địa chỉ: 496a đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và L ích hợp pháp cho chị Cao Nguyễn Tường V: Luật sư Nguyễn Mạnh H, Luật sư Văn phòng luật sư H; địa chỉ: 26 đường L, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- Người có quyền Liên, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Thùy T3; sinh năm 1985; địa chỉ: 02B Đường D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

+ Cháu Nguyễn Văn T4; sinh năm 2005; địa chỉ: 02B Đường D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai (người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Văn T4 là chị Nguyễn Thị Thùy T3). (Có mặt).

+ Anh Lê Ngô Vĩnh P; sinh năm 1993; địa chỉ: Hẻm 163, tổ 8, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn T1; sinh năm 1966; địa chỉ: 293/10 đường T, tổ 11, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Ánh H; sinh năm 1990; địa chỉ: 40 Đường N, tổ 11, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Hoàng V1; sinh năm 2002; nơi cư trú: 02B Đường D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Minh T5; sinh năm 1988; địa chỉ: 40 Đường N, tổ 11, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Trương Minh H1; sinh năm 2003; nơi cư trú: 02B Đường D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T với chị Nguyễn Thị Thùy T3 (Sinh năm: 1985) sinh sống với nhau như vợ chồng từ năm 2003 và có một người con chung là cháu Nguyễn Văn T4 (Sinh năm: 2005). Đến năm 2010, T và chị T3 đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Từ năm 2013, gia đình T sinh sống và làm nghề buôn bán quán ăn tại số 02B đường Đường D, Tổ 2, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Vào tháng 12 năm 2016, T và chị T3 mua xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5, biển số 81A-116.20 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến tháng 02 năm 2017,

chị Nguyễn Thị Thùy T3 đi học lái xe ô tô hạng B2 và quen với anh Lại Đức C - Là phó Giám đốc trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe thuộc Công ty cổ phần xây dựng và vận tải Gia Lai có trụ sở tại xã Trà Đa, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Từ đó, giữa chị T3 và anh C có mối quan hệ tình cảm với nhau.

Nguyễn Văn T phát hiện mối quan hệ này và nghi ngờ chị T3 với anh C có quan hệ tình cảm với nhau nên vào ngày 19 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Văn T đã cùng em ruột là Nguyễn Đỗ Quốc A (Sinh năm: 1993) theo dõi, phát hiện anh Lại Đức C điều khiển xe ô tô Mazda CX5, biển số 81A-116.20 chở chị Nguyễn Thị Thùy T3 đi chơi. Khi đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc Tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì T chặn xe ô tô lại và dùng tay chân đánh anh C. Vụ việc được Công an thành phố P thụ lý điều tra. Đến ngày 29 tháng 01 năm 2018, anh Lại Đức C đã làm đơn từ chối giám định và bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đánh, gây thương tích cho anh C. Ngày 26 tháng 02 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố P đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc nêu trên và đã xử lý hành chính đối với Nguyễn Văn T bằng hình thức phạt tiền. Trong cuộc sống hôn nhân, sinh hoạt hằng ngày giữa T với chị T3 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên đến tháng 5 năm 2018, T và chị T3 ly hôn, được Tòa án nhân dân thành phố P công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định số: 149/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, riêng về tài sản chung hai người tự thỏa thuận phân chia. Tuy đã ly hôn, nhưng trong thời gian T xây nhà để chuyển ra ở riêng thì giữa T và chị T3 vẫn ăn ở chung tại căn nhà số 02B đường Đường D, Tổ 2, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai và chia ra mỗi người buôn bán quán ăn một ngày.

Ngày 19 tháng 8 năm 2018, là ngày Nguyễn Văn T buôn bán ở quán ăn, còn chị Nguyễn Thị Thùy T3 được nghỉ không bán nên đã điều khiển xe ô tô biển số 81A-116.20 đi đón anh Lại Đức C đến quán karaoke P ở phường I, thành phố P để hát Karaoke và uống bia, tham gia hát Karaoke còn có các bạn của chị T3 và anh C gồm: Lê Ngô Vĩnh P (Sinh năm: 1993 - tên gọi khác: “G”, trú tại: Tổ 8, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai), chị Nguyễn Thị Vân A (Sinh năm: 1986, trú tại: Số 370/06 đường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai), chị Hoàng Thị H (Sinh năm: 1996, trú tại: Số 09 đường N, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai) và chị Lê Thị Y (Sinh năm: 1996, trú tại: Số 09 đường N, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nghỉ hát và đi về, chị T3 điều khiển xe ô tô chở anh C về phòng trọ của anh C thuê ở số 28 đường H, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai, sau đó đi về quán ở số 02B đường Đường D chở cháu Nguyễn Văn T4 đi ăn khuya, đến 23 giờ cùng ngày thì về lại quán.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20 tháng 8 năm 2018, sau khi dọn dẹp quán xong Nguyễn Văn T đi lên phòng ngủ thì gặp chị T3 nên giữa T và chị T3 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, T đã dùng tay bóp cổ và tát một cái vào mặt chị T3 rồi bỏ đi mua thuốc lá. Khi T bỏ đi, chị T3 gọi điện cho anh C và sau đó gọi điện cho vợ chồng em ruột là Nguyễn Thị Ánh H (Sinh năm: 1990) và Nguyễn Minh T5

(Sinh năm: 1988) nói bị T đánh nên anh T5 điều khiển xe mô tô Attila, biển số 81T5-4210 chở chị H đến quán. Đối với anh Lại Đức C khi nghe tin chị T3 bị đánh, anh C đã gọi điện cho Lê Ngô Vĩnh P đến nhà trọ của anh C để đi cùng anh C đến nhà chị T3. Khi P đến, anh C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova biển số 81A-125.31 chở P đi đến quán chị T3 đang ở. Khi đến ngã tư giữa đường N với đường Đường D, thuộc Tổ 2, phường D, thành phố P thì gặp Nguyễn Văn T đang đi bộ một mình nên anh C dừng xe lại và cùng P xuống xe đi đến rủ T đi uống cà phê nói chuyện nhưng T không đồng ý. Lúc này, T nghĩ rằng chị T3 gọi anh C và P đến để đánh mình nên T đi bộ về quán 02B Đường D, lên tầng 02 gặp chị T3 và cháu T4, T hỏi chị T3: *“Mày dám kêu nó đến đánh tao đúng không? Vậy thì tao tạm biệt mày, tạm biệt con”*, nói xong T cầm lấy chìa khóa xe ô tô Mazda CX5 biển số 81A-116.20 chạy xuống nhà thì được anh T5 và chị H can ngăn nhưng T đã đẩy anh T5 và chị H ra rồi chạy ra chỗ xe ô tô Mazda CX5 biển số 81A-116.20 đang đậu trên vỉa hè trước nhà, lên xe nổ máy khởi động xe. Cùng lúc này, P điều khiển xe ô tô Innova biển số 81A-125.31 đi theo đường D, hướng từ đường L đến đường Đ và dừng đỗ tại lòng đường bên trái trước số nhà 02B đường D, còn anh C đi bộ đến sau đứng ở lề đường trước số nhà 02B đường D. Thấy vậy, T liền điều khiển xe ô tô Mazda CX5 biển số 81A-116.20 chạy vòng qua đầu bên phải xe ô tô Innova biển số 81A-116.20 rồi tông vào phần hông bên phải và đuôi xe ô tô Innova này làm móp méo hông, đuôi xe và vỡ đèn tín hiệu phía sau. Sau đó, T điều khiển xe ô tô Mazda CX5 vòng qua đuôi xe ô tô Innova, leo lên lề đường tông tiếp vào xe mô tô nhãn hiệu Attila biển số 81T5-4210 của chị Nguyễn Thị Ánh H đang dựng ở trên vỉa hè, làm xe ô tô Mazda CX5 của T bị mắc kẹt tại lề đường. Do bức tức vì T điều khiển xe ô tô tông vào xe ô tô Innova biển số 81A-116.20 nên P lấy trên xe ô tô Innova một con dao dạng mã tấu bằng kim loại dài 68cm, có mũi nhọn đi xuống xe và xông đến chém hai nhát vào cửa kính của cánh cửa trước bên phải xe Mazda CX5 nhưng không bể kính nên P dùng tay kéo cửa xe ô tô Mazda CX5 xuống để yêu cầu Nguyễn Văn T dừng xe lại, nhưng T đã bật chốt khóa cửa xe nên P không mở được. Lúc này, T ngồi trên xe ô tô Mazda CX5 nhìn thấy chị T3 đang ôm anh C ở lề đường trước số nhà 02B đường D để kéo anh C vào nhà nên T điều khiển xe ô tô Mazda CX5 lùi lại rồi đạp chân ga điều khiển cho xe ô tô chạy đến tông vào người anh C, hất đẩy làm anh C ngã xuống lề đường trước số nhà 19 đường D, đồng thời bánh xe trước và bánh xe sau bên trái của xe ô tô Mazda CX5 cán qua người anh C. Thấy vậy, chị T3 chạy đến ôm đỡ anh C dậy, còn T tiếp tục điều khiển xe ô tô đi lên đến ngã tư đường giữa đường N với đường Đường D để quay đầu xe lại hướng về phía đường Đ thì nhìn thấy anh C nằm dưới lòng đường, chị T3 đang ôm đỡ anh C nên T tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy hướng về phía anh C đang nằm để cán anh C. Khi điều khiển xe ô tô đi đến gần chỗ anh C đang nằm, thấy chị T3 đang ôm đỡ anh C nên T đánh lái sang bên phải lên lề đường trước số nhà 19 đường Đường D để né chị T3 thì bánh xe trước và bánh xe sau bên trái xe ô tô cán qua người anh C, khiến chị T3 cũng bị

ngã theo. Ngay lúc này, cháu Nguyễn Văn T4 (con T) bất ngờ chạy qua can ngăn nên cũng bị xe ô tô của Nguyễn Văn T tông hất văng người sang một bên.

Sau khi tông anh C, T tiếp tục điều khiển ô tô Mazda CX5 biển số 81A-116.20 đi đến đường Đ để quay đầu xe, T điều khiển xe theo đường D hướng đến đường N, thì thấy anh C không còn nằm ở ngoài đường, cửa nhà số 02B đường D đã đóng, T tiếp tục điều khiển xe ô tô Mazda CX5 quay lại thêm một lần nữa để quan sát nhưng không thấy động tĩnh gì nên T điều khiển xe ô tô đi về phòng trọ của bố để thuê ở số 04 đường A, phường I, thành phố P. Khi đi đến ngã ba giữa đường L với đường Q, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì xe ô tô Mazda CX5 do T điều khiển bị nổ lốp trước, xe bị lật nằm giữa đường nên T để xe ô tô lại và bỏ đi. Đến 02 giờ 15 phút ngày 20 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Văn T đến Công an phường D thành phố P, tỉnh Gia Lai đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối với anh Lại Đức C, chị Nguyễn Thị Thùy T3 và cháu Nguyễn Văn T4 sau khi bị Nguyễn Văn T tông và va quệt trúng bị thương nên được Lê Ngô Vĩnh P điều khiển xe ô tô Innova, biển số 81A-125.31 chở đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai để cấp cứu. Do vết thương của anh Lại Đức C quá nặng nên được gia đình xin xuất viện đưa về nhà. Đến 08 giờ 05 phút ngày 20 tháng 8 năm 2018, anh C chết. Đối với chị T3 và cháu T4 chỉ bị trầy xước nhẹ ngoài da nên đã tự mua thuốc điều trị. Đối với xe ô tô Mazda CX5 biển số 81A-116.20, sau đó đã bị Cảnh sát giao thông Công an thành phố P tạm giữ và chuyển giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai để phục vụ công tác điều tra. Qua trình điều tra, Lê Ngô Vĩnh P giao nộp 01 chiếc áo khoác màu đen bằng vải, bên ngực phải có logo Adidas; 01 chiếc áo thun màu đen dài tay, trên cổ áo có logo có dòng chữ Onlyssons và 01 chiếc quần Jean màu đen, bên trong lưng quần có logo có dòng chữ Routine mà anh Lại Đức C mặc trước khi bị T tông chết (*BL số 93: Biên bản người phạm tội ra đầu thú; số 97-123: Lời khai của bị can; số 124-154, 159-162: Lời khai người có quyền L và nghĩa vụ liên quan; số 155-158, 163-191: Lời khai người làm chứng; số 203-205: Biên bản nhận dạng và bản ảnh; số 284, 285, 286, 287: Biên bản giao nhận vật chứng*).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra sự việc tại đoạn đường trước số nhà 02B đường D, tổ 2, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 493/ GĐPY ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận anh Lại Đức C chết là do: “*Đa chấn thương (Đập rách phổi phải, trái; đập tim; đập gan, đứt động mạch gan, rách lách; gãy các xương sườn phải, trái, xương đòn trái; gãy xương đùi trái) do vật nặng chèn ép gây suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp*.”

Kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐG-KL ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Gia Lai, kết luận số tiền thay thế và sửa chữa các bộ phận hư hỏng của các xe ô tô và xe mô tô là:

“+ Xe ô tô Toyota Innova G, BKS 81A-125.31 là 10.010.000 đồng;

+ Xe ô tô Mazda CX5, BKS 81A-116.20 là 263.146.275 đồng;

+ Xe mô tô Attila Elizabeth, BKS 81T5-4210 là 4.480.000 đồng” (BL số 48: Yêu cầu định giá tài sản; số 49-54: Kết luận định giá tài sản; số 55-60: Biên bản định giá tài sản).

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-P2 ngày 6 tháng 5 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; và tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai P biểu quan điểm như sau:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123, Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Văn T từ 12 đến 13 năm tù về tội “*Giết người*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 đến 09 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu từ 12 năm 6 tháng đến 13 năm 9 tháng. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, giam.

Về phần dân sự: Miễn xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy T3 là người đại diện quản lý hợp pháp 01 (một) Biển kiểm soát số: 81A-116.20.

Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo; bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ mong được giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tuy nhiên mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Vì người bị hại cũng có lỗi trong vụ án này, nguyên nhân xảy ra vụ án bắt nguồn từ việc quan hệ ngoại tình, ghen tuông giữa bị hại và vợ bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý

xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra tự thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp và Người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Cao Nguyễn Tường V trình bày: Sau khi sự việc xảy ra thì Nguyễn Văn T đã tác động gia đình mình đền bù thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo đã ăn năn hối cải, lỗi trong vụ án cũng do anh Lại Đức C, nên đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 năm tù; về phần dân sự: Gia đình bị hại với gia đình bị cáo và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết, đền bù thiệt hại nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo tại cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản khám nghiệm hiện trường Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của ông Phạm Thế D 01 đĩa DVD có đoạn video clip được trích xuất dữ liệu từ Camera quan sát của tiệm hớt tóc A ở số 15 đường D, thu giữ của chị Lê Trần Thị Nuy N 01 đĩa DVD có chứa 03 đoạn Video clip của quán 02B đường D trong đó xác định rõ bị cáo T đã điều khiển xe ô tô Maxda CX5 biển số 81A-116.20 để tông anh C; Bản kết luận giám định pháp y về thử thi số 493/GDPY ngày 10 tháng 9 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận anh Lại Đức C chết là do: “*Đa chấn thương (dập rách phổi phải, trái, dập tim, dập gan, đứt động mạch gan, rách lách; gãy các xương sườn phải, trái, xương đòn trái; gãy xương đùi trái)* do vật

nặng chèn ép gây suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp”. Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 23-8-2018; Bản kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐG –KL ngày 27-9-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Gia Lai, kết luận số tiền thay thế và sửa chữa các bộ phận hư hỏng của các xe ô tô và xe mô tô là”

“+Xe ô tô Toyota Innova G, BKS 81A-125.31 là 10.010.000 đồng;

+ Xe ô tô Mazda CX5, BKS 81A-116.20 là 263.146.275 đồng;

+Xe mô tô Attila Elizabethn BKS 81T5-4210 là 4.480.000 đồng”

Lời khai của bị cáo hoàn T phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Thùy T3, chị Nguyễn Thị Ánh H, người làm chứng là anh Nguyễn Hoàng V1.

Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở khẳng định: Trước đó, chị Nguyễn Thị Thùy T3 (vợ bị cáo T) với người bị hại anh Lại Đức C có quan hệ tình cảm yêu đương nên dẫn đến chị T3 và bị cáo T xảy ra mâu thuẫn và ly hôn. Tuy nhiên, giữa chị T3 và bị cáo T hai người vẫn sống chung như vợ chồng tại căn nhà số 02B Đường D trên. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20 tháng 8 năm 2018, sau khi dọn dẹp quán 02B Đường D thì Nguyễn Văn T đi lên phòng ngủ thì gặp chị T3, nên giữa chị T3 và T đã nảy sinh mâu thuẫn (Do chị T3 mới đi hát Karaoke cùng với anh C và nhóm bạn tại quán karaoke Paraside) T đã dùng tay bóp cổ và tát một cái vào mặt chị T3 rồi bỏ đi mua thuốc lá. Trong thời gian bị cáo T đi mua thuốc lá thì chị T3 đã gọi điện thoại cho anh C nói sự việc trên, anh C đã điện thoại cho anh Lê Ngô Vĩnh P đi cùng (khi đi C đã chuẩn bị sẵn 01 con dao mã tấu bỏ trên xe). Khi mua thuốc lá về, T nhìn thấy anh Lại Đức C điều khiển xe ô tô Innova biển số 81A- 125.31 chở anh Lê Ngô Vĩnh P đến đậu trước quán 02B Đường D. Nghĩ rằng chị T3 gọi cho anh Lại Đức C đến đánh mình cùng với tâm trạng bức tức về việc anh C và chị T3 có mối quan hệ tình cảm yêu đương dẫn đến việc T và chị T3 ly hôn, nên T đã điều khiển xe ô tô Mazda CX5, biển số 81A-116.20 tông vào xe ô tô Innova biển số 81A- 125.31, rồi tiếp tục tông vào xe mô tô Attila Elizabeth biển số 81T5-4210 của chị Nguyễn Thị Ánh H làm xe ô tô Innova bị hư hỏng thiệt hại 10.010.000 đồng và xe mô tô Attila Elizabeth bị hư hỏng thiệt hại 4.480.000 đồng. Sau khi T tông vào xe của anh C, chị H thì anh Lê Ngô Vĩnh P (đi cùng C) dùng dao dạng mã tấu chém hai nhát vào cửa kính xe, do ghen tuông mù quáng cùng với tâm trạng bức tức việc anh P (đi cùng xe với C) dùng mã tấu chém vào xe mình nên T đã điều khiển xe ô tô Mazda CX5 tông, cán qua người anh C 02 lần dẫn đến cái chết của anh C và hư hỏng tài sản của anh C và chị H. Hành vi của T đã thực hiện “*Có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Giết người*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định được tại khoản 1 Điều 178 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi điều khiển xe ô tô Mazda CX5 tông vào người anh C, hất đẩy làm anh C ngã xuống lề đường, đồng thời bánh xe cán vào người anh C T đã không dừng lại mà tiếp tục quay đầu xe điều khiển với tốc độ cao hướng về phía anh C đang nằm để cán anh C một lần nữa thể hiện quyết tâm phạm tội của bị cáo, cố tình thực hiện hành vi cho đến khi đạt được mục đích làm cho anh C chết. Do đó, đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với tội “*giết người*” của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai là có căn cứ cần được chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Nhưng T là người phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã ra tự thú, có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình thay bị cáo khắc phục một phần hậu quả, bồi thường trách nhiệm dân sự. Nguyên nhân xảy ra vụ án cũng có một phần lỗi của bị hại khi có quan hệ yêu đương với vợ của T, làm ảnh hưởng đến gia đình bị cáo và việc anh P (đi cùng xe với C) dùng mã tấu chém vào xe bị cáo. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Sau khi phạm tội đã ra đầu thú*”, “*Nguyên nhân phạm tội cũng có phần lỗi của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*” được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “*Giết người*” và cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo phạm hai tội nên áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt C cho cả hai tội.

[4] Về hành vi liên quan trong vụ án:

Xét hành vi của Nguyễn Văn T khi đang thực hiện hành vi dùng xe ô tô ô tô Mazda CX5, biển số 81A-116.20 tông vào người bị hại anh Lại Đức C có qua quẹt vào chị T3 và cháu T4 (vợ, con bị cáo) nhưng không cố ý. Chị T3 và cháu T4 chỉ bị xây sát nhẹ nên đã có đơn bãi nại, đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, miễn xét.

Đối với hành vi của Lê Ngô Vĩnh P đã có hành vi kích động dùng dao chém vào kính xe ô tô Mazda CX5 biển số 81A-116.20 của bị cáo T, nhưng không bể kính xe. Hành vi trên của P chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự

nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với P bằng hình thức phạt tiền là đúng với quy định của pháp luật. Do đó, miễn xét.

[5] *Trách nhiệm dân sự*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] *Xử lý vật chứng*:

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý, giao trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp tài sản gồm: Xe ô tô Toyota Innova G, BKS 81A-125.31 cho ông Nguyễn Văn Cường, xe ô tô Mazda CX5, BKS 81A-116.20 cho chị Nguyễn Thị Thùy T3, xe mô tô Attila Elizabethn BKS 81T5-4210 cho chị Nguyễn Thị Ánh H để quản lý là phù hợp.

Vật chứng còn lại gồm: Những bộ phận gãy vỡ, phần bung, rơi của xe ô tô Mazda CX5; 01 (một) chiếc dép da màu đen bên trái không có nhãn hiệu; 01 (một) con dao (dạng mã tấu) bằng kim loại mũi nhọn dài (68)cm, lưỡi dao dài (45,7)cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là (06)cm, cán dao dài (22,3)cm, quanh cán được quấn dây dù màu xanh trắng; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen bằng vải, bên ngực phải có logo adidas, phần hông bên trái áo bị rách, phần ống tay áo bên phải bị cắt; 01 (một) chiếc áo thun màu đen tay dài, hai bên ống tay áo kẻ sọc đỏ, xanh chạy dọc theo ống tay, trên cổ áo có logo có dòng chữ ONLYSSONS; 01 (một) chiếc quần jean màu đen, bên ống quần trái có vết rách hình chữ L kích thước cạnh lớn 5,5cm, cạnh nhỏ 4,5cm. Bên trong lưng quần có logo có dòng chữ Routine, tại vị trí túi quần sau bên trái có vết rách hở phần túi, tại ống quần trái phía sau cách lai quần 26cm có vết rách dài 07cm; phần còn lại của 03 (ba) cục bông thấm chất màu nâu ghi máu ghi thu tại hiện trường và 01 (một) cục bông thấm máu ghi thu máu nạn nhân Lại Đức C; xét thấy những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) Biển kiểm soát: 81A-116.20 trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy T3 là người đại diện quản lý.

[8] *Án phí*: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326, Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 123, Điều 178 và Điều 55 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Giết người*”, “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (*mười hai*) năm tù về tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (*bảy*) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 12 (*Mười hai*) năm 07 (*Bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam ngày 20 tháng 8 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Những bộ phận gãy vỡ, phần bung, rơi của xe ô tô Mazda CX5; 01 (một) chiếc dép da màu đen bên trái không có nhãn hiệu; 01 (một) con dao (dạng mã tấu) bằng kim loại mũi nhọn dài (68) cm, lưỡi dao dài (45,7)cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là (06) cm, cán dao dài (22,3) cm, quanh cán được quấn dây dù màu xanh trắng; 01 (một) chiếc áo khoác màu đen bằng vải, bên ngực phải có logo adidas, phần hông bên trái áo bị rách, phần ống tay áo bên phải bị cắt; 01 (một) chiếc áo thun màu đen tay dài, hai bên ống tay áo kẻ sọc đỏ, xanh chạy dọc theo ống tay, trên cổ áo có logo có dòng chữ ONLYSSONS; 01 (một) chiếc quần jean màu đen, bên ống quần trái có vết rách hình chữ L kích thước cạnh lớn 5,5cm, cạnh nhỏ 4,5cm. Bên trong lưng quần có logo có dòng chữ Routine, tại vị trí túi quần sau bên trái có vết rách hở phần túi, tại ống quần trái phía sau cách lai quần 26cm có vết rách dài 07cm; Phần còn lại của 03 (ba) cục bông thấm chất màu nâu ghi máu ghi thu tại hiện trường và 01 (một) cục bông thấm máu ghi thu máu nạn nhân Lại Đức C.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy T3 là người đại diện quản lý hợp pháp 01 (một) Biên kiểm soát: 81A-116.20.

(*Đặc điểm chi tiết vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 40/2019 ngày 7-5-2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp người bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Viết Toàn